

UBND HUYỆN CẦN GIỜ  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 546/GDDT

Cần Giờ, ngày 04 tháng 4 năm 2024

V/v kết quả thi chọn học sinh giỏi lớp 9  
cấp thành phố năm học 2023-2024

**KHẨN**

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở trong huyện.

Thực hiện Công văn số 1873/SGDDT-GDTrH ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố kết quả kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố năm học 2023 - 2024;

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị hiệu trưởng các đơn vị thông báo kết quả đến toàn thể học sinh để được biết, nếu học sinh nào có nguyện vọng phúc khảo bài thi thì nhà trường hướng dẫn thực hiện theo mẫu phục lục đính kèm. Thời gian gửi về hồ sơ (phiếu đăng ký phúc khảo bằng bản có ký tên đóng dấu của hiệu trưởng) về Phòng Giáo dục và Đào tạo chậm nhất lúc 11 giờ ngày 05 tháng 4 năm 2024 (người nhận Ông Nguyễn Văn Lâm – Chuyên viên) để tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

(Đính kèm công văn này: Công văn số 1873/SGDDT-GDTrH ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc công bố kết quả Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố năm học 2023-2024; Danh sách kết quả kỳ thi; Phiếu đăng ký phúc khảo)

Đề nghị thủ trưởng các đơn vị triển khai nội dung thực hiện theo đúng theo tinh thần chỉ đạo công văn này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo PGDDT;
- Tổ THCS PGDDT;
- Trường THCS – THPT Thạnh An;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Võ Thị Diễm Phượng**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 1873 /SGDDĐT-GDTrH

V/v công bố kết quả Kỳ thi chọn  
học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố  
năm học 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận huyện;
- Hiệu trưởng trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa;
- Hiệu trưởng trường THPT Sài Gòn.

Căn cứ công văn số 4284/SGDDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 5211/KH-SGDDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2023 về việc tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9, lớp 12 cấp thành phố năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Công văn số 5400/SGDDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 9 năm 2023 về việc tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố năm học 2023 - 2024.

Căn cứ kết quả chấm thi. Sở Giáo dục và Đào tạo công bố kết quả Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố năm học 2023 - 2024 như sau:

**1. Các đơn vị xem kết quả**

Bước 1: Các đơn vị sử dụng tài khoản admin đăng nhập vào trang [quanly.hcm.edu.vn](http://quanly.hcm.edu.vn)

Bước 2: Vào mục “HOẠT ĐỘNG HỌC SINH”, chọn “Kết quả kì thi”; trong “Danh sách kết quả các kì thi”, chọn “Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố năm học 2023 - 2024” để xem.

Bước 3: Nhấn nút “Chi tiết” để xem kết quả, nhấn nút “Xuất Excel” để tải danh sách về.

**2. Thí sinh vào xem kết quả**

Bước 1: Vào liên kết [quanly.hcm.edu.vn/tracuuketquathi](http://quanly.hcm.edu.vn/tracuuketquathi)

Bước 2: Chọn “Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố năm học 2023 - 2024”.

Bước 3: Nhập Mã tra cứu theo cú pháp được hướng dẫn trên trang xem

kết quả.

Bước 4: Chọn "Tôi không phải là người máy".

Đề nghị Lãnh đạo các đơn vị thông báo kết quả "Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố năm học 2023 - 2024" đến tất cả học sinh dự thi hoặc hướng dẫn học sinh vào website của Sở Giáo dục và Đào tạo để xem kết quả thi.

Học sinh có nguyện vọng phúc khảo bài thi nộp phiếu đăng ký phúc khảo bài thi (theo mẫu phụ lục I) đến Lãnh đạo nhà trường để rà soát thông tin, hiệu trưởng ký tên và đóng dấu. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận, huyện lập danh sách tổng hợp tất cả học sinh của đơn vị (theo mẫu phụ lục II) gửi về Phòng Giáo dục Trung học (chuyên viên Nguyễn Minh Hưng) trước 17 giờ 00 ngày 6 tháng 4 năm 2024 để được tiếp nhận xử lý./.

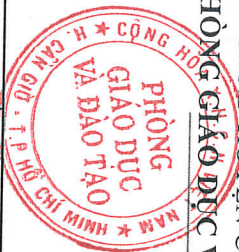
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDTrH (Hưng).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Bảo Quốc**



DANH SÁCH KẾT QUẢ KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 CẤP THÀNH PHỐ NĂM HỌC 2023 - 2024

| STT | SBD    | Phòng thi | Môn thi     | Họ và chữ lót     | Tên    | Nữ | Ngày | Tháng | Năm sinh | Trường            | Điểm  | Đạt giải  |
|-----|--------|-----------|-------------|-------------------|--------|----|------|-------|----------|-------------------|-------|-----------|
| 460 | 08_147 | 28        | Địa lí 9    | Nguyễn Thị thảo   | Mỹ     |    | 07   | 02    | 2009     | THCS An Thới Đông | 5.25  | Không đạt |
| 461 | 08_265 | 34        | Địa lí 9    | Trần Thị Anh      | Thư    |    | 12   | 12    | 2009     | THCS An Thới Đông | 5     | Không đạt |
| 462 | 08_321 | 37        | Địa lí 9    | Nguyễn Thị Kiều   | Vy     |    | 23   | 10    | 2009     | THCS An Thới Đông | 4.5   | Không đạt |
| 463 | 08_205 | 31        | Địa lí 9    | Nguyễn Hoàng      | Oanh   |    | 16   | 10    | 2009     | THCS An Thới Đông | 2     | Không đạt |
| 464 | 03_211 | 11        | Hóa học 9   | Mai Liên          | Nguyễn |    | 05   | 04    | 2009     | THCS An Thới Đông | 14    | Ba        |
| 465 | 07_059 | 23        | Lịch sử 9   | Trình Minh Nghi   | Đình   |    | 22   | 07    | 2009     | THCS An Thới Đông | 4.75  | Không đạt |
| 466 | 06_297 | 15        | Ngữ văn 9   | Nguyễn Huỳnh Anh  | Thư    |    | 09   | 11    | 2009     | THCS An Thới Đông | 15    | Nhì       |
| 467 | 06_194 | 10        | Ngữ văn 9   | Trình Mỹ          | Ngọc   |    | 14   | 08    | 2009     | THCS An Thới Đông | 11    | Ba        |
| 468 | 06_241 | 13        | Ngữ văn 9   | Dương Ngọc Quỳnh  | Như    |    | 04   | 10    | 2009     | THCS An Thới Đông | 11    | Ba        |
| 469 | 06_116 | 6         | Ngữ văn 9   | Huỳnh Thị Trúc    | Hằng   |    | 25   | 01    | 2009     | THCS An Thới Đông | 10.75 | Ba        |
| 470 | 06_058 | 3         | Ngữ văn 9   | Nguyễn Thị Bích   | Châu   |    | 12   | 09    | 2009     | THCS An Thới Đông | 10    | Không đạt |
| 471 | 06_221 | 12        | Ngữ văn 9   | Lý Thảo           | Nhì    |    | 18   | 05    | 2009     | THCS An Thới Đông | 9.5   | Không đạt |
| 472 | 06_248 | 13        | Ngữ văn 9   | Trần Ngọc Hoàng   | Oanh   |    | 31   | 08    | 2009     | THCS An Thới Đông | 9     | Không đạt |
| 473 | 06_388 | 20        | Ngữ văn 9   | Lê Thị Hải        | Yên    |    | 04   | 02    | 2009     | THCS An Thới Đông | 9     | Không đạt |
| 474 | 06_337 | 17        | Ngữ văn 9   | Nguyễn Phạm Yên   | Trang  |    | 15   | 04    | 2009     | THCS An Thới Đông | 8.25  | Không đạt |
| 475 | 06_155 | 8         | Ngữ văn 9   | Nguyễn Ngọc Hương | Lan    |    | 18   | 08    | 2009     | THCS An Thới Đông | 7     | Không đạt |
| 476 | 06_181 | 10        | Ngữ văn 9   | Nguyễn Nhã        | Mỹ     |    | 27   | 05    | 2009     | THCS An Thới Đông | 7     | Không đạt |
| 477 | 04_254 | 22        | Sinh học 9  | Nguyễn Trọng      | Phúc   |    | 09   | 03    | 2009     | THCS An Thới Đông | 7.5   | Không đạt |
| 478 | 07_146 | 28        | Lịch sử 9   | Nguyễn Ngọc Xuân  | Mai    | x  | 21   | 03    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 1.5   | Không đạt |
| 479 | 06_177 | 9         | Ngữ văn 9   | Lê Ánh Bình       | Minh   | x  | 27   | 08    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 7     | Không đạt |
| 480 | 04_280 | 23        | Sinh học 9  | Nguyễn Thị Lệ     | Quỳnh  |    | 17   | 01    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 8.75  | Không đạt |
| 481 | 04_181 | 10        | Sinh học 9  | Dương Nhựt        | Minh   |    | 14   | 11    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 6     | Không đạt |
| 482 | 04_209 | 20        | Sinh học 9  | Lê Yên            | Ngọc   | x  | 13   | 08    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 3.5   | Không đạt |
| 483 | 04_355 | 27        | Sinh học 9  | Võ Ngọc Thái      | Uyên   | x  | 04   | 07    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 3.5   | Không đạt |
| 484 | 09_246 | 11        | Tiếng Anh 9 | Nguyễn Hồ Tâm     | Như    | x  | 02   | 05    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 4     | Không đạt |
| 485 | 09_208 | 9         | Tiếng Anh 9 | Nguyễn Kỳ         | Nam    |    | 14   | 01    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 3.5   | Không đạt |
| 486 | 09_310 | 13        | Tiếng Anh 9 | Phạm Anh          | Thơ    | x  | 06   | 05    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 3.25  | Không đạt |
| 487 | 09_112 | 5         | Tiếng Anh 9 | Trần Cảnh         | Hùng   |    | 23   | 08    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 3     | Không đạt |
| 488 | 05_032 | 1         | Tin học 9   | Phạm Nhật         | Hào    |    | 14   | 10    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 0     | Không đạt |
| 489 | 05_160 | 5         | Tin học 9   | Nguyễn Nguyễn     | Thảo   | x  | 20   | 05    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 0     | Không đạt |
| 490 | 05_168 | 6         | Tin học 9   | Phan Nhật Quỳnh   | Thy    | x  | 14   | 09    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 0     | Không đạt |
| 491 | 01_297 | 15        | Toán học 9  | Nguyễn Duy        | Tân    |    | 11   | 05    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 8     | Không đạt |
| 492 | 01_102 | 6         | Toán học 9  | Đoàn Phú          | Khang  |    | 08   | 11    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 6.5   | Không đạt |
| 493 | 01_375 | 19        | Toán học 9  | Võ Tường          | Vy     | x  | 31   | 01    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 4     | Không đạt |
| 494 | 01_301 | 16        | Toán học 9  | Nguyễn Hữu Chiến  | Thắng  |    | 04   | 09    | 2009     | THCS Bình Khánh   | 2.5   | Không đạt |
| 495 | 06_018 | 1         | Ngữ văn 9   | Hồ Cát Lam        | Anh    | x  | 09   | 01    | 2009     | THCS Cần Thạnh    | 9     | Không đạt |

|     |        |    |             |                 |       |   |    |    |      |                       |      |           |
|-----|--------|----|-------------|-----------------|-------|---|----|----|------|-----------------------|------|-----------|
| 496 | 06_002 | 1  | Ngữ văn 9   | Nguyễn Gia      | An    |   | 24 | 08 | 2009 | THCS Cần Thạnh        | 7.75 | Không đạt |
| 497 | 09_089 | 4  | Tiếng Anh 9 | Trần Khánh      | Hà    | x | 13 | 08 | 2009 | THCS Cần Thạnh        | 7.75 | Không đạt |
| 498 | 09_135 | 6  | Tiếng Anh 9 | Nguyễn Phương   | Khánh | x | 21 | 04 | 2009 | THCS Cần Thạnh        | 5.5  | Không đạt |
| 499 | 09_339 | 15 | Tiếng Anh 9 | Đoàn Xuân       | Trí   |   | 26 | 02 | 2009 | THCS Cần Thạnh        | 5.5  | Không đạt |
| 500 | 05_162 | 6  | Tin học 9   | Bùi Ngọc        | Thiện |   | 19 | 01 | 2009 | THCS Dơi Lầu          | 1.5  | Không đạt |
| 501 | 05_044 | 2  | Tin học 9   | Trần Lê Gia     | Huy   |   | 13 | 03 | 2009 | THCS Dơi Lầu          | 0    | Không đạt |
| 502 | 07_145 | 28 | Lịch sử 9   | Phạm Bạch Tuyết | Mai   | x | 16 | 11 | 2009 | THCS Long Hòa         | 8.75 | Không đạt |
| 503 | 07_280 | 34 | Lịch sử 9   | Trang Ngọc      | Thúy  | x | 30 | 03 | 2009 | THCS Long Hòa         | 7.25 | Không đạt |
| 504 | 07_268 | 34 | Lịch sử 9   | Trần Minh       | Thư   | x | 30 | 03 | 2009 | THCS Long Hòa         | 7    | Không đạt |
| 505 | 07_091 | 25 | Lịch sử 9   | Mai Văn         | Hoài  |   | 25 | 03 | 2009 | THCS Long Hòa         | 5.5  | Không đạt |
| 506 | 06_389 | 20 | Ngữ văn 9   | Hồ Dương Hải    | Yến   | x | 11 | 10 | 2009 | THCS Long Hòa         | 7.5  | Không đạt |
| 507 | 01_383 | 20 | Toán học 9  | Nguyễn Ngọc Như | Ý     | x | 03 | 05 | 2009 | THCS Long Hòa         | 6    | Không đạt |
| 508 | 04_293 | 24 | Sinh học 9  | Cao Thị Hồng    | Thắm  | x | 24 | 04 | 2009 | THCS Tam Thôn Hiệp    | Vắng |           |
| 509 | 09_001 | 1  | Tiếng Anh 9 | Nguyễn Quốc Dân | An    |   | 27 | 06 | 2009 | THCS Tam Thôn Hiệp    | 9    | Không đạt |
| 510 | 09_014 | 1  | Tiếng Anh 9 | Vũ Ngọc Mai     | Anh   | x | 27 | 04 | 2009 | THCS Tam Thôn Hiệp    | 3    | Không đạt |
| 511 | 01_002 | 1  | Toán học 9  | Huỳnh Phú       | An    |   | 19 | 12 | 2009 | THCS và THPT Thạnh An | 3    | Không đạt |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ PHÚC KHẢO BÀI THI**  
Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp Thành phố năm học 2023 - 2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục Trung học - Sở Giáo dục và Đào tạo

Họ và tên thí sinh: .....  
Dân tộc: .....  
Ngày sinh: .....  
Nơi sinh: Quận/Huyện ..... Tỉnh, TP .....  
Số điện thoại liên hệ: .....  
Học sinh trường: ..... Quận, Huyện .....  
Đã dự thi tại Điểm thi: .....  
Số báo danh: ..... Phòng thi số .....  
Điểm thi đã công bố: ..... điểm  
Môn phúc khảo: .....  
Lý do cần nói rõ thêm: .....  
.....  
.....

Ngày tháng 4 năm 2024

Xác nhận của đơn vị

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên và đóng dấu)

....., ngày tháng 4 năm 2024

**THÍ SINH KÝ TÊN**

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

